

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-PT

Ngày 28/02/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Phi Long;

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Hữu Khoa và ông Trương Quyết Thắng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thu Hằng - Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2021/TLPT-HS ngày 31/12/2021 đối với bị cáo Trần A và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Trần A, Trần Văn C, Ngô Quốc V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lào Cai.

***Bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Trần A** (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1984 tại huyện T, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá Hùng, sinh năm 1958 (Đã chết); con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959, trú tại thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: không;

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 46/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lào Cai xử phạt Trần A 6.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước và phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST về tội "Đánh bạc". Ngày 30/7/2021 Trần A mới chấp hành xong các khoản tiền theo quyết định của bản án và khoản tiền lãi suất chậm thi hành án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2021, đến ngày 12/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Văn C** (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày 04 tháng 7 năm 1986, tại huyện T, tỉnh Lào Cai;

Nơi ĐKKH: Thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K, sinh năm 1963; con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963, đều trú tại thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Lào Cai; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1988, trú tại thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2021, đến ngày 12/7/2021 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt.

3. Họ và tên: **Ngô Quốc V** (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1987 tại huyện T, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Tổ 6, phường H, thành phố C1, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tiến T1, sinh năm 1958 (Đã chết); con bà Nguyễn Thị L1 - Sinh năm 1961, trú tại thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Lào Cai; Vợ: Nguyễn Thu T1, sinh năm 1992 (đã ly hôn), trú tại tổ 6, phường H, thành phố C1, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2021, đến ngày 12/7/2021 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo Lê Văn P2, Nguyễn Văn T1, Vũ Văn T1, Trịnh Quốc C2, Trần Minh Đ không kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 05/7/2021, Trần Văn C tổ chức ăn cơm uống rượu tại nhà mình ở thôn Bến Phà, xã Gia Phú, huyện T, tỉnh Lào Cai. Trong bữa ăn có gia đình C gồm Nguyễn Thị L (vợ C), 02 nhân viên bán hàng cho C là Văn Thị Thanh B, Nguyễn Đức H2 và các bạn của C gồm Trần A, Ngô Quốc V; Trịnh Quốc C2, Trần Minh Đ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm uống rượu xong, Nguyễn Thị L (vợ C) đi khỏi nhà, 02 nhân viên bán hàng cho C đi bán hàng, chỉ còn C, A, V, Cường, Đức ngồi uống nước nói chuyện. Trong lúc nói chuyện Trần A nói "anh em mình làm tý zong zeng đi" nghĩa là A rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Tiếp đó có người nói "đánh bài đi", A nói tiếp "đánh xóc đĩa". Sau đó Trần A đi vào bếp nhà C lấy 01 bát men, 01 đĩa men sứ để ở bàn uống nước; C lấy 01 vỏ hộp cà phê ở gầm bàn uống nước để cất quân vị. C dùng 01 kéo kim loại màu đen đã để sẵn ở bàn từ trước cất vỏ hộp cà phê thành 04 quân vị hình tròn, một mặt màu trắng, một mặt màu đen có kích thước giống nhau để chơi xóc đĩa. Khi C đang cất quân vị thì Lê Văn Phương đến chơi. Khi C cất quân vị xong, Trần A cầm bát, đĩa xuống

chiếu đã trải sẵn ở gần bàn uống nước. Tiếp đó Đức, V, Cường, C, Phương cùng Trần A ngồi xuống chiếu tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Trần A cầm cái "xóc" cho mọi người đặt cược. Một lúc sau lần lượt có thêm Nguyễn Văn Thỏa, Vũ Văn Tùng đến cùng tham gia đánh bạc. Hình thức đánh bạc "xóc đĩa" được quy định bên tay phải người cầm cái là bên chẵn, bên tay trái người cầm cái là bên lẻ, người cầm cái sẽ đặt 04 quân vị lên đĩa và úp bát lên rồi "xóc" liên tục để đảo lộn các mặt quân vị rồi đặt xuống chiếu, lúc này những người chơi khác bắt đầu đặt cược vào cửa chẵn hay cửa lẻ. Khi người cầm cái mở bát, nếu quân vị thể hiện hai mặt trắng, 02 mặt đen hoặc 04 mặt trắng hoặc 04 mặt đen thì những ai đặt cửa chẵn sẽ thắng và người cầm cái sẽ lấy tiền từ cửa lẻ trả cho người thắng. Ngược lại nếu quân vị thể hiện 03 mặt trắng 01 mặt đen hoặc 03 mặt đen 01 mặt trắng thì người đặt cửa chẵn sẽ thua và người cầm cái sẽ lấy tiền từ cửa chẵn trả cho bên thắng là cửa lẻ, nếu số tiền lấy từ cửa chẵn hoặc cửa lẻ trả không đủ thì người cầm cái sẽ bỏ tiền của mình ra bù và sau khi trả xong cho người thắng còn thừa tiền thì người cầm cái sẽ được hưởng. Có trường hợp người cầm cái hoặc người chơi khác có thể "đặt" thêm và nếu không ai mua thì sẽ tự cầm tiền về, trường hợp có người mua mà nếu quân vị thể hiện đúng cửa mà mình đã mua thì người mua sẽ bị thua và ngược lại, tổng hai mặt chẵn lẻ mà các bị cáo đặt cược ván thấp nhất khoảng 500.000 đồng, ván cao nhất khoảng 3.000.000 đồng.

Khi bắt đầu đánh bạc Trần A là người cầm cái, khi chỉ còn 370.000 đồng A thôi không cầm cái mà ngồi xem mọi người đánh bạc. Lúc này Ngô Quốc V vào làm cái xóc cho mọi người đặt cược, V làm cái được một lúc thì thôi không làm cái nữa. A thấy không có ai làm cái nên vào làm cái xóc cho mọi người đặt cược được khoảng 4 -5 ván đều bình tài thì đổi cái sang cho Vũ Văn Tùng làm cái. Khi Tùng xóc cái cho các bị cáo khác đặt cược đến ván thứ 02 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần A, Trần Văn C, Ngô Quốc V, Lê Văn Phương, Trần Văn Thỏa, Trịnh Quốc Cường, Trần Minh Đức. Riêng Vũ Văn Tùng bỏ chạy đến ngày 07/7/2021 Vũ Văn Tùng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc cùng các bị cáo trên.

Quá trình tham gia đánh bạc ba bị cáo mang theo số tiền và sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

Bị cáo Trần A mang theo 2.370.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt Trần A bị tạm giữ 370.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn C có 550.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, C tham gia đặt cược 05 ván cả cửa chẵn và cửa lẻ và bị thua hết.

Bị cáo Ngô Quốc V mang theo số tiền 12.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, V đang bị thua 500.000 đồng và bị thu giữ trên người số tiền 11.500.000 đồng đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm số tiền 26.010.000 đồng; thu trên người các bị cáo 24.890.000 đồng; 01 bát men sứ màu trắng, 01 đĩa men sứ màu trắng đã bị vỡ thành nhiều mảnh, 04 quân vị hình tròn được cắt từ vỏ hộp cà

phê, 01 chiếu cói kích thước 1,8mx1,57m có in hoa văn màu đỏ và dòng chữ "trọn nghĩa vẹn tình", gia đình hạnh phúc".

Bản án sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần A, Trần Văn C, Ngô Quốc V, Lê Văn Phương, Nguyễn Văn Thỏa, Vũ Văn Tùng, Trịnh Quốc Cường, Trần Minh Đức phạm tội "Đánh bạc"

- Áp dụng Khoản 1; Khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần A 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ.

Phạt bị cáo Trần A 15.000.000đồng (Mười năm triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Khoản 1; Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ.

Phạt bị cáo Trần Văn C 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Khoản 1; Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quốc V 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ.

Phạt bị cáo Ngô Quốc V 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên phạt đối với các bị cáo còn lại, xử lý án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/12/2021, bị cáo Trần Văn C và Ngô Quốc V kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 10/12/2021, bị cáo Trần A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt,

**Tại phiên tòa phúc thẩm,**

Các bị cáo Trần A, Trần Văn C, Ngô Quốc V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho các bị

cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về vấn đề này. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 14 giờ ngày 05/7/2021, tại nhà của Trần Văn C tại thôn Bến Phà, xã Gia Phú, huyện T, tỉnh Lào Cai, các bị cáo Trần A, Trần Văn C, Ngô Quốc V, Lê Văn Phương, Nguyễn Văn Thỏ, Vũ Văn Tùng, Trịnh Quốc Cường, Trần Minh Đức thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc là 26.010.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung là *“Tiền hoặc hiện vật dùng để đánh bạc trị giá từ 5.000.000 đến dưới 50.000.000 đồng”*. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lào Cai xử phạt các bị cáo Trần A, Trần Văn C, Ngô Quốc V và các bị cáo khác về tội *“Đánh bạc”* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Trần A là người khởi xướng việc đánh bạc và cầm cái "xóc đĩa" cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc, bản thân bị cáo cũng sử dụng số tiền 2.370.000 đồng để đánh bạc nên bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án. Ngoài ra, bị cáo Trần A có nhân thân xấu, có 01 tiền án, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là ông Nguyễn Văn Điền được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất; Huy chương vì sự nghiệp Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Bằng khen của Bộ

thủy sản. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn C là người cho các bị cáo sử dụng địa điểm nhà mình để đánh bạc, là người cất quân bài và cũng trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền 550.000 đồng. Do đó, bị cáo C là đồng phạm giữ vai trò người thực hành. Xét thấy, Trần Văn C có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Quốc V là người thay Trần A làm cái từ khi Trần A hết tiền và cũng trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 12.000.000 đồng. Do đó bị cáo V là đồng phạm giữ vai trò người thực hành. Xét thấy, Ngô Quốc V có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là ông Ngô Văn Tiến được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất; Huy chương kháng chiến hạng nhì; Huy chương vì sự nghiệp giáo dục do Bộ trưởng bộ giáo dục tặng. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để quyết định xử phạt bị cáo Trần A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, Trần Văn C 01 (một) năm tù, Ngô Quốc V 09 (Chín) tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Ngô Quốc V bổ sung chứng cứ mới là xác nhận của Trường mầm non Sử Pán, xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai về việc bị cáo đã tặng quà cho học sinh của trường và Biên lai thu tiền của Chi cục thi hành án dân sự huyện T thể hiện bị cáo đã chủ động thi hành khoản tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm với tổng số tiền là 12.200.000 đồng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HSST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo Trần Văn C bổ sung chứng cứ mới là Giấy khen của Chủ tịch UBND xã Gia Phú, huyện T, tỉnh Lào Cai đối với bị cáo vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới xã Gia Phú” giai đoạn 2011 – 2019 và có thành tích xuất sắc trong phong trào quyên góp vận động ủng hộ phòng chống dịch Covid – 19; Chứng nhận ông ngoại của bị cáo là ông Nguyễn Văn Khoan được nhiều lần tặng thưởng huy hiệu chiến sĩ thi đua; Biên lai thu tiền của Chi cục thi hành án dân sự huyện T thể hiện bị cáo đã chủ động thi hành khoản tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm với tổng số tiền là 12.200.000 đồng theo bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HSST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Những chứng cứ nêu trên thể hiện thái độ thực sự ăn năn hối cải của bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C. Đồng thời đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho hai bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C về việc xin hưởng án treo là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo Trần A, trong quá trình xét xử phúc thẩm không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần A về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của bị cáo Trần A không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của các bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lý do trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Trần A như sau:

Tuyên bố bị cáo Trần A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1; Khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/7/2021 đến 12/7/2021.

Phạt bị cáo Trần A 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với các bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C như sau:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Quốc V và Trần Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quốc V 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Gia Phú, huyện T, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Ngô Quốc V cho Ủy ban nhân dân phường Pom Hán, thành phố Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự;

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

## 2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

## Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA H.T;
- CQĐT CA H.T;
- TAND H.T;
- VKSND H.T;
- Chi cục THADS H.T;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Lưu hồ sơ – AV.

**Đặng Phi Long**